BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 – CÔNG TY CỔ PHẦN

MỤC LỤC

I. THÔNG TIN CHUNG 1
1. Thông tin khái quát 1
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh: 4
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 5
4. Định hướng phát triển 13
5. Các rủi ro: 14
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 15
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 15
2. Tổ chức và nhân sự 16
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án 19
4. Tình hình tài chính 22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty 24
III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC 27
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 28
2. Tình hình tài chính 29
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 29
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai 30
5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán 33
6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội 33
IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 34
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị vê các mặt hoạt động của Công ty: 34
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc: 37
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: 37
V. QUẢN TRỊ CÔNG TY 38
1. Hội đồng quản trị 38
2. Ban kiểm soát 42
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát 44
VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH 46
1. Ý kiến của Kiểm toán viên 46
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán 47

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 23/05/2023.
- Vốn điều lệ: 1.270.000.000.000 đồng (Một ngàn hai trăm bảy mươi tỷ đồng)
- Vốn chủ sở hữu: 1.550.928.461.439 đồng (Một ngàn, năm trăm năm mươi tỷ, chín trăm hai mươi tám triệu, bốn trăm sáu mươi mốt ngàn, bốn trăm ba mươi chín đồng) *(Tại thời điểm 31/12/2024 theo số liệu tại BCTC hợp nhất năm 2024 của Tổng công ty FICO)*
- Địa chỉ: Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Số điện thoại: (84-28) 3823 0809
- Số fax: (84-28) 3821 3233
- Website: www.fico.com.vn
- Mã cổ phiếu: FIC

Quá trình hình thành và phát triển

- Tiền thân của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1-CTCP hiện nay là Công ty Vật liệu Xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng, được thành lập từ năm 1976. Năm 1980, Công ty được đổi tên thành Liên hiệp các Xí nghiệp Gạch ngói Sành sứ, trực thuộc Bộ Xây dựng. Năm 1984, đơn vị được tổ chức lại thành Liên hiệp các Xí nghiệp Vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ Xây dựng (Quyết định số 1390/BXD-TCCB ngày 13/10/1984).
- Năm 1995, thực hiện Quyết định số 90/TTg ngày 07/03/1994 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục sắp xếp các DNNN, Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 (FiCO) được thành lập theo Quyết định số 997/BXD-TCLĐ ngày 20/11/1995 với cơ cấu tổ chức như sau: FiCO có tổng số 8 đơn vị thành viên và 2.189 cán bộ công nhân viên. Các lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: Sản xuất vật liệu xây dựng cơ bản như gạch, ngói xây dựng, gạch Block, gạch ceramic, gạch ốp lát, cao lanh, sứ vệ sinh; Xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp; Kinh doanh vật tư

phục vụ sản xuất VLXD; Khai thác và chế biến khoáng sản.

➢ **Giai đoạn từ năm 1996 đến năm 2000:**

Đây là những năm đầu tiên đơn vị hoạt động theo cơ chế quản lý của một Tổng Công ty. Về tổ chức, Tổng Công ty có 11 đơn vị thành viên với 4.865 CBCNV.

➢ **Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005:**

Tổng công ty đã bắt đầu triển khai nhiều dự án đầu tư đa ngành nghề mới như: sản xuất xi măng, đầu tư kinh doanh bất động sản, kính xây dựng... đã chú trọng trong lĩnh vực phát triển thị trường, xuất nhập khẩu VLXD... Địa bàn hoạt động của Tổng Công ty đã trải rộng trên khắp cả nước và vươn ra quốc tế. Trong giai đoạn này, Tổng Công ty có 16 đơn vị thành viên (kể cả các đơn vị phụ thuộc) với tổng số 7.132 CBCNV.

Từ năm 2003, thực hiện Quyết định số 1404/QĐ-BXD ngày 24/10/2003 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng Công ty đã chính thức đổi tên viết tắt từ BMC No 1 Thành FiCO và phát triển thương hiệu FiCO.

➢ **Giai đoạn từ năm 2006 đến tháng 6/2010:**

Năm 2006, Tổng Công ty FiCO chuyển đổi sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 2438/QĐ-BXD ngày 30/12/2005 của Bộ Xây dựng. Giai đoạn này, Tổng Công ty gồm có: Công ty mẹ - Tổng Công ty và 05 đơn vị phụ thuộc; 05 Công ty con; 14 Công ty liên kết và 02 Công ty Liên doanh. Các Công ty con và Công ty liên kết là các đơn vị trực thuộc trước đây thuộc Tổng Công ty đã cổ phần hóa theo quy định. Phần lớn các Công ty này sau khi cổ phần hóa đều hoạt động hiệu quả cao như CTCP Hóa An, CTCP Coteccons...

- Đẩy mạnh công tác kinh doanh thương mại, xuất nhập khẩu. Trong đó đặc biệt chú trọng việc quảng bá và xây dựng thương hiệu với bạn hàng trong nước và quốc tế, coi trọng hiệu quả thiết thực và định hướng chiến lược các dòng sản phẩm cao cấp phục vụ xuất khẩu. Điển hình trong công tác này là các đơn vị như Công ty Thương mại VLXD FiCO, CTCP Đầu tư và Kinh doanhVLXD FiCO (BMT), CTCP Kỹ thuật và Xây dựng VLXD (COTEC).
- Tăng cường liên doanh liên kết và Hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực xây lắp và xử lý nền móng... Điển hình như các đơn vị: Công ty CP Coteccons, Công ty TNHH Liên doanh CHUNWO-FiCO (với Hongkong), Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng FiCO-COREA (với Hàn Quốc) ...
- Đẩy mạnh công tác đầu tư và kinh doanh bất động sản, đồng thời tăng cường việc

tìm kiếm và hợp tác với các đối tác để mở rộng quy mô và phạm vi đầu tư các công trình, dự án, trong đó chú trọng đầu tư các dự án khu dân cư và văn phòng, căn hộ cao cấp. Một số các công trình tiêu biểu mà Tổng Công ty triển khai như: Khu căn hộ cao cấp City Garden Vietnam (59 Ngô Tất Tố, TP. HCM), Tòa nhà Horizon (214 Trần Quang Khải, TP.HCM), Dự án Chung cư Vạn Đô (348 Bến Vân Đồn, TP.HCM) …

- Tiếp tục ưu tiên cho lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng truyền thống với các sản phẩm xi măng (đen và trắng), các loại VLXD cao cấp phục vụ xuất khẩu (Gạch ceramic, granite, ngói, gạch xây dựng các loại, đá, cát trắng, sản phẩm sau kính…). Điển hình như việc triển khai các dự án: Xi măng Tây Ninh, Xi măng trắng (BMT), Đá xuất khẩu (Phước Hòa), Nghiền cát siêu mịn để xuất khẩu (Cam Ranh) và các dự án cải tạo nâng cấp các dây chuyền sản xuất gạch ngói ở các đơn vị VITALY, Thanh Thanh, Đồng Nai…

➢ **Giai đoạn tháng 6/2010 đến tháng 9/2016:**

Thực hiện sự chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng về công tác sắp xếp đổi mới doanh nghiệp, Bộ Xây dựng đã có Quyết định số 614/QĐ-BXD ngày 10/06/2010 về việc chuyển đổi mô hình hoạt động của Tổng công ty Vật liệu Xây dựng số 1 sang mô hình hoạt động Công ty TNHH Một thành viên cho đến khi thực hiện cổ phần hóa.

➢ **Từ tháng 10/2016 trở đi:**

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đấu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000

cổ phiếu

➢ **Từ tháng 06/2018 trở đi:**

Tổng Công ty chính thức được chấp thuận đăng ký chứng khoán với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam với mã cổ phiếu FIC kể từ ngày 13/06/2018 và chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán UpCOM thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội kể từ ngày 12/08/2018 với giá tham chiếu là 12.100 đồng/cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty bao gồm:
  + Sản xuất vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu và sản phẩm phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
  + Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét;
  + Xử lý nền móng và hạ tầng, nền đất yếu;
  + Xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật đô thị;
  + Xây dựng công trình thủy lợi, thủy điện, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất;
  + Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư, nguyên liệu và sản phẩm phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
  + Kinh doanh bất động sản;
  + Kinh doanh dịch vụ bất động sản;
  + Kinh doanh bến cảng, kho bãi;
  + Cho thuê mặt bằng, văn phòng làm việc, nhà xưởng.
  + Sản xuất phụ tùng, thiết bị xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
  + Kinh doanh, xuất nhập khẩu phụ tùng, thiết bị, xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
  + Kinh doanh, xuất nhập khẩu xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
  + Khai khoáng;
  + Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng. Tư vấn đầu tư sản xuất nguyên liệu, vật liệu xây dựng. Đo đạc bản đồ;
  + Tư vấn đầu tư (Trừ tư vấn tài chính, kế toán);
  + Nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất nguyên liệu vật liệu xây dựng;

+ Sản xuất xe cơ giới chuyên dụng phục vụ ngành công nghiệp xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng;
+ Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
+ Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa;
+ Bán buôn than đá, than non, than bùn, than củi, than cốc, diesel nhiên liệu, dầu nhiên liệu;
+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
+ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;
+ Xây dựng công trình công ích;
+ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.

– Tổng Công ty chủ yếu hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận bao gồm Bình Dương, Đồng Nai và Tây Ninh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP hiện nay đang hoạt động dưới mô hình Công ty cổ phần quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 137 (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc). Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty.

Cơ cấu quản lý như sau:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng Công ty, có nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư, tiến hành thảo luận thông qua, bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty; thông qua các chiến lược phát triển; bầu, bãi nhiệm HĐQT, Ban Kiểm soát, và quyết định bộ máy tổ chức của Tổng Công ty và các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

❖ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Tổng Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 05 thành viên, các thành viên HĐQT nhóm họp và bầu Chủ tịch HĐQT. Hội đồng quản trị nhân danh Tổng Công ty quyết định phương án kinh doanh hàng năm của Tổng Công ty, quyết định đầu tư dự án, tài sản theo quy định tại điều lệ và quy chế tài chính. HĐQT có trách nhiệm bổ nhiệm, giao nhiệm vụ, giám sát Ban Tổng Giám đốc và những

cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

❖ **Ban Kiểm soát**

Ban kiểm soát có nhiệm vụ tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Tổng Công ty nhằm đảm bảo các lợi ích hợp pháp của các cổ đông theo quy định trong Điều lệ của Tổng Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Hiện tại, Ban Kiểm soát của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và bãi miễn.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người quyết định phương hướng sản xuất kinh doanh theo quyền hạn trong điều lệ và pháp luật liên quan, điều hành công việc sản xuất kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Ngoài ra, Tổng Giám đốc Tổng công ty có thể bổ nhiệm các trưởng, phó phòng ban và bộ phận của Tổng Công ty.

Các Phó Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người trợ giúp cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Tổng Công ty; chịu sự giám sát của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

❖ **Các Ban chức năng:**

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

+ **Văn phòng Tổng Công ty:** Giúp việc cho ban điều hành về các hoạt động liên quan đến pháp lý của Tổng Công ty; thực hiện công tác đối ngoại và quan hệ với các đối tác, các cơ quan chức năng của Tổng Công ty, hướng dẫn, hỗ trợ các đơn vị về nghiệp vụ đối ngoại và giao dịch quốc tế, thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin.
+ **Ban Nhân sự Pháp chế:** Quản lý các vấn đề về tổ chức bộ máy, lao động, đơn giá tiền lương, định mức lao động, lương thưởng, phê chuẩn các chức danh, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật, quy hoạch nguồn nhân lực và kế hoạch tuyển dụng, đào tạo cán bộ, lao động và các chính sách khác cho lao động của

FiCO. Thực hiện công tác pháp chế, xây dựng quy chế, quy định nội bộ, rà soát tuân thủ pháp luật đối với các hoạt động của Tổng công ty.

+ **Ban Tài chính - Kế toán:** Thực hiện công tác hạch toán kế toán, giám sát hoạt động hạch toán kế toán tại các công ty con của FiCO, kết nối FiCO với các đơn vị thành viên thông qua quản lý và điều phối dòng tiền.
+ **Ban Kế hoạch và sản xuất vận hành:** Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh và xây dựng kế hoạch kinh doanh ngắn, trung và dài hạn cho FiCO và các đơn vị thành viên. Ban Kế hoạch đầu tư còn phối hợp với BanTài chính Kế toán tham gia kế hoạch tài chính đầu tư để tham mưu cho lãnh đạo về việc triển khai các dự án mới.
+ **Ban Đầu tư và M&A:** Tham mưu công tác đầu tư tài chính của FiCO, đảm bảo bảo toàn, ổn định và phát triển nguồn vốn và tài sản hiện có của FiCO. Chịu trách nhiệm quản lý các khoản đầu tư tài chính của FiCO tại các doanh nghiệp khác (không bao gồm các công ty mà FiCO giữ cổ phần chi phối). Là đầu mối trong công tác tìm kiếm và triển khai các dự án đầu tư và mua bán sát nhập doanh nghiệp (M&A) mới.
+ **Ban Kiểm toán nội bộ:** Thực hiện nhiệm vụ kiểm toán nội bộ và kiểm tra, đánh giá, giám sát tính đầy đủ, thích hợp và tính hữu hiệu của hệ thống kiểm soát nội bộ và Ban kiểm toán nội bộ do Ban Tổng giám đốc Tổng công ty trực tiếp quản lý, điều hành.
+ **Ban Quản lý dự án FiCO HOME Phan Huy Ích:** là đại diện của Tổng công ty VLXD số 1- CTCP tổ chức triển khai và trực tiếp quản lý dự án "Chung cư kết hợp thương mại - dịch vụ, trường mầm non và nhà liên kế có sân vườn tại số 2/34 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình" do Tổng công ty VLXD số 1- CTCP làm chủ đầu tư.

Các đơn vị trực thuộc:

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
1	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Xí nghiệp khai thác Thống Nhất	Ấp 3, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, Đồng Nai	Khai thác, chế biến kinh doanh đá xây dựng
2	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Công ty Thương mại VLXD FiCO	Tầng 15, Tòa nhà Sailing Tower – 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Kinh doanh sắt thép xây dựng, sắt thép công nghiệp, xi măng các loại, gạch ốp lát, sứ, sen vòi các loại, nguyên vật liệu thô; thạch cao, than các loại

STT	Tên chi nhánh	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh
3	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Đồng Nai	Số 5, đường 16 A, Khu Công nghiệp Biên Hòa 2, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Sản xuất khai thác cho thuê kho bãi
4	Chi nhánh Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP – Chi nhánh FiCO Bình Dương	Lô F đường số 2B, khu công nghiệp Đồng An, Phường Bình Hòa, TX Thuận An, Bình Dương	Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước và lắp đặt xây dựng khác

Công ty con:

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO	Km 5, QL 51, xã tân Phước, Huyện Tân Thành, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Số 3500102894 do Sở KHĐT tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 21/01/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 17/11/2021	(0254)38 76139	60	73,87%	Sản xuất kinh doanh đá xây dựng, đá Granite
2	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng Tân Định FiCO	Nhà máy phụ kiện vệ sinh, Đường số 2B, KCN Đồng An, Thuận An, Bình Dương.	Số 030114699 do Sở KHĐT TP. HCM cấp lần đầu ngày 13/4/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 29/12/2021	(0274)37 82350	30	64,24%	Gia công cơ khí; buôn bán vật liệu; thiết bị lắp đặt trong ngành xây dựng
3	Công ty cổ phần Gạch men Thanh Thanh	Đường số 1, KCN Biên Hòa 1, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600665643 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 2/01/2004, cấp thay đổi lần thứ 10 ngày 09/12/2019	02513836 066	59,92	51,44%	Sản xuất gạch ốp lát
4	Công ty CP Gạch Đông Nam Á	Khu Phố 9, Phường Chánh Phú Hoà, Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương	Số 3700830308 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 27/09/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/08/2018	06503543 591	225	51,00%	Sản xuất gạch ốp lát
5	Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO	Thôn Tân Hải, Cam Hải Tây, Huyện Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Số 4201764563 do Sở KHĐT tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 19/10/2017, cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 10/01/2019	(0258) 3989005	30	100%	Khai thác khoáng sản
6	Công ty TNHH MTV Thương mại VLXD FiCO	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0314964301 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 03/04/2018, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 25/05/2021	02862 918899	100	100%	Kinh doanh thương mại VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FiCO	Tầng 15, Sailing Towet, 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM	Số 0315650869 do Sở KHĐT cấp lần đầu ngày 25/04/2019, cấp thay đổi lần 6 ngày 13/12/2023	02862 918899	41,60	100%	Kinh doanh thương mại VLXD

Các Công ty liên kết của Tổng Công ty

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
1	Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh	Tầng 26, E.Town Central, 11 Đoàn Văn Bơ, P.12, Q. 4, TP Hồ Chí Minh	Số 3900365922 do Sở KHĐT tỉnh Tây Ninh cấp lần đầu ngày 23/12/2004 thay đổi lần thứ 15 ngày 18/06/2018	(028)38212872	2.500	25,84%	Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi và thạch cao; Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
2	Công ty cổ phần Hóa An	Ấp Cầu Hang, Xã Hóa An, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Số 3600464464 do Sở KHĐT tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 8/6/2000, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 13/03/2023	(0251)2227564	151,2	23,73%	Khai thác chế biến khoáng sản, sản xuất và kinh doanh VLXD

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
3	Công ty cổ phần Vitaly	Khu Bình Chuẩn, Đường N1, Thuận An, Bình Dương	Số 0300398078 do Sở KHĐT tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 06/01/2005, cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 10/05/2022	(0274)3788347	80	30,75%	Sản xuất mua bán VLXD; kinh doanh nhà ở, Môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản
4	Công ty Cổ phần Havali – FiCO	Số 65, đường số 3, cư xá chu văn an, phường 26, quận Bình Thạnh, TP.HCM	Số 3700791338, do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007	(028)35113288	3	20%	Sản xuất kinh doanh gạch thủy tinh
5	Công ty TNHH Xây dựng FiCO – Corea	Tầng M, Block C, chung cư Vạn Đô, 348 Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, TP HCM	Số 0304401701 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 11/10/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 31/10/2023	02837715589	31,5	49,50%	Cung cấp dịch vụ kỹ thuật xử lý nền đất yếu cho các công trình xây dựng, dự án hạ tầng
6	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Tân Bách Việt	Tầng 15, Số 1, Bạch Đằng, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0305202610 do Sở KHĐT Tp.HCM cấp lần đầu ngày 18/9/2007, cấp lần thứ 4 ngày 20/01/2014	02862961718	79,27	29%	Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp

STT	Tên Doanh nghiệp	Địa chỉ trụ sở chính	Giấy chứng nhận ĐKKD	Số điện thoại	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Tỷ lệ Sở hữu của FiCO	Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu
7	Công ty cổ phần Khoáng sản FiCO Bình Phước	408 Nguyễn Huệ, P.Phú Thịnh, TX.Bình Long, Tỉnh Bình Phước.	Số 3800653444 do Sở KHĐT Tỉnh Bình Phước cấp lần đầu ngày 25/01/2010	02713612111	17.000	30%	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất sản phẩm từ Plastic
8	Công ty Cổ phần FiCO Công nghệ cao	45 Hoa Mai, Phường 2, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Số 0310319621 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 16/9/2010, cấp thay đổi lần 6 ngày 25/7/2017	(028)54010412	20	45%	Sản xuất gạch không nung
9	Công ty cổ phần FiCO Pan – United	Lầu 8 South Buiding, 60 Trường Sơn, Phường 2, Quận Tân Bình, TPHCM	Số 0310883115 do Sở KHĐT TP.HCM cấp lần đầu ngày 23/8/2007, cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 18/01/2017	(028)35470303	120	45%	Sản xuất bê tông thương phẩm

4. Định hướng phát triển

➢ Mục tiêu:

Tổng công ty FiCO xây dựng các mục tiêu chiến lược đến năm 2030 như sau:

Đến năm 2030, Tổng công ty FiCO trở thành doanh nghiệp sản xuất và cung cấp vật liệu xây dựng, dịch vụ thương mại vật liệu xây dựng hàng đầu Việt Nam, với các chỉ tiêu chính như sau:

Doanh thu: 15.000 – 18.000 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 8.000 – 10.000 tỷ đồng, tương ứng với sản lượng đạt 6 – 8 triệu tấn xi măng/năm;
- Khoáng sản: 1.000 tỷ đồng;
- Gạch men, gạch ốp lát: 2.000 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 5.000 tỷ đồng.

Lợi nhuận: 800 – 1.200 tỷ đồng, trong đó:

- Xi măng: 500 – 700 tỷ đồng;
- Khoáng sản: 150 – 200 tỷ đồng;
- Gạch men, gạch ốp lát: 100 – 150 tỷ đồng;
- Thương mại và dịch vụ và kinh doanh khác: 100-150 tỷ đồng.

➢ Chiến lược phát triển:

Tầm nhìn

Không ngừng phát triển, đóng góp nguồn lực vào những công trình mang tầm vóc quốc gia, trở thành đơn vị đầu tư xây dựng và sản xuất vật liệu hàng đầu tại Việt Nam và trong khu vực.

Sứ mệnh

Chúng tôi không chỉ tạo ra những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng cao, thân thiện với môi trường, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng mà còn mang lại giá trị cao cho cộng đồng, góp phần kiến tạo nên cuộc sống nhân văn và hiện đại.

➢ Các mục tiêu phát triển bền vững:

Ngành vật liệu xây dựng đóng góp vào phát thải khí nhà kính quốc gia từ hai nguồn. Nguồn thứ nhất, phát thải từ quá trình công nghiệp. Cụ thể, phát thải trong quá trình nung, chuyển hoá CaCO3 thành CO2. Phát thải này có ở tất cả các quá trình sản xuất vật liệu xây dựng có nung đá vôi, đất sét. Trong số các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản phẩm đá và cát cũng như gạch không nung không phát sinh loại chất thải này. Nguồn thứ hai là nguồn phát thải từ quá trình sử dụng năng lượng là nhiên liệu hoá thạch cho các hoạt động và vận hành sản xuất. Có thể thấy, hai nhóm phát sinh khí nhà kính lớn nhất trong ngành xây dựng là sản xuất Vật liệu xây dựng (phát thải trực tiếp và gián tiếp) và vận hành tòa nhà (phát thải trực tiếp). Thực hiện chủ trương của Bộ xây dựng về mục tiêu giảm phát thải 74 triệu CO⁻2, FICO luôn có chính sách tối ưu hóa hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng, thu hồi nhiệt thải từ quá trình sản xuất xi măng, .. nhằm hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường sống.

Tổng Công ty xây dựng số 1 – CTCP hoạt động trong ngành xây dựng, đây là ngành có tác động rất lớn đến môi trường trong hoạt động thi công công trình cũng như sản xuất vật liệu xây dựng. Nhận thức được điều này, FICO có kế hoạch để giảm thiểu tác động đến môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong năm 2024, Công ty luôn theo sát và thống kê lượng phát thải ra môi trường, từ đó có phương án tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng xanh và cải tiến quy trình sản xuất đồng thời thực hiện biện pháp và công nghệ xây dựng thân thiện với môi trường.

5. Các rủi ro:

Rủi ro thị trường:

Năm 2024, nhiều doanh nghiệp bất động sản đã trải qua giai đoạn khó khăn chưa từng có, biểu hiện qua việc dừng, hoãn hoạt động đầu tư, thi công xây dựng một số dự án, dừng triển khai các dự án mới... Điều này tác động đến sự phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế, gián tiếp ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực liên quan và trực tiếp nhất là ngành vật liệu xây dựng của Tổng Công ty.

Rủi ro lãi suất

Tình hình lãi suất huy động đang đối mặt với nhiều biến động và thách thức trong thời gian tới. Trong khi Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (Fed) đã dừng lộ trình tăng lãi suất USD nhằm kiềm chế lạm phát, thì Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) lại đã giảm lãi suất điều hành để hỗ trợ nền kinh tế và tăng khả năng tiếp cận vốn cho doanh nghiệp. Động thái này đã giúp lãi suất cho vay hạ nhiệt mạnh trong nửa cuối năm, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, diễn biến lãi suất vẫn tiềm ẩn nhiều biến động khi chính sách tiền tệ của nhiều nước đang thắt chặt để chống lại khủng hoảng lạm

phát toàn cầu. Trước tình hình này, FiCO sẽ luôn theo dõi sát sao biến động lãi suất trên thị trường để điều chỉnh kế hoạch kinh doanh phù hợp, kiểm soát chặt chẽ chi phí tài chính, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và hiệu quả

Rủi ro chậm thanh toán

Trong tình hình chung về áp lực tăng lãi suất khiến các khách hàng của Tổng Công ty gặp khó khăn trong dòng tiền và xuất hiện nhiều rủi ro về chậm thanh toán hoặc thậm chí mất khả năng thanh toán.

Rủi ro môi trường

Trong quá trình triển khai dự án, việc sản xuất vật liệu xây dựng và thi công công trình không thể tránh khỏi việc tác động tiêu cực đến môitrường xung quanh. Các hoạt động này có thể gây ra ô nhiễm tiếng ồn, không khí và nước, ảnh hưởng đến cả cộng đồng và sinh thái. Vì vậy, FiCO luôn chú trọng thực hiện quản lý môi trường xây dựng và đánh giá các tác động đến môi trường của mỗi dự án. Từ đó đưa ra các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, bao gồm giảm tiếng ồn từ công trình, hạn chế thi công vào ban đêm đối với các khu vực đông dân cư, xử lý nước thải và đảm bảo vệ sinh trong khu vực đang thi công theo quy định, cùng việc sử dụng tài nguyên năng lượng một cách tiết kiệm và hợp lý.

Rủi ro an toàn lao động

Ngành xây dựng và sản xuất vật liệu là một ngành có tính chất đặc thù, phần lớn người lao động phải thực hiện các công việc ngoài trời nên chịu ảnh hưởng lớn các yếu tố thời tiết, ngoài ra người lao động còn phải làm việc ở trên cao, vì vậy nếu không tuân thủ hệ thống quản lý về an toàn lao động thì rất dễ xảy ra tai nạn lao động. Một khi xảy ra các sự cố nghiêm trọng về an toàn lao động, ngoài việc tổn thất về con người, tinh thần và vật chất còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự tín nhiệm của chủ đầu tư, công ty tư vấn, ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm có nhiều biến động gây khó khăn trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ vật liệu xây dựng tại Việt Nam. Thị trường bất động sản tiếp tục rơi vào trạng thái trầm lắng với nguyên nhân chính là do: nhiều dự án xây dựng cơ bản và đầu tư công chậm triển khai hoặc giãn tiến độ, quy trình giải phóng mặt bằng và đền bù đất đai vẫn chưa có tiến triển cụ thể... Các nguyên nhân này tác động tiêu cực đến nhiều ngành công nghiệp phụ trợ, đặc biệt là ngành vật liệu xây dựng và xây dựng. Bên cạnh đó, giá nguyên

liệu biến động tăng gây áp lực lớn lên chi phí và điều tiết sản xuất. Thực trạng này đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, trong đó có Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP, đơn vị hàng đầu sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng tại phía nam, đặc biệt là ảnh hưởng lớn đến các đơn vị sản xuất gạch ốp lát thuộc hệ thống FiCO.

Đứng trước những thách thức này, Tổng công ty đã đưa ra những định hướng đúng đắn, công tác chuẩn bị, tích lũy nguồn lực tốt từ trước theo chính sách "vừa đạt hiệu quả kinh doanh, vừa quản trị rủi ro trong toàn hệ thống và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định" của Ban điều hành Tổng công ty, góp phần đem lại sự ổn định, và đã hoàn thành một số chỉ tiêu quan trọng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2024 đề ra. Cụ thể:

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)
I	**Doanh thu**			
1	Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.644.059	1.369.179	83
2	Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	1.849.886	1.479.428	80
II	**Lợi nhuận trước thuế**			
1	Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	76.627	94.946	124
2	Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	63.073	72.897	116

Doanh thu từ các đơn vị thuộc khối sản xuất gạch ốp lát chỉ đạt 60,3% so với kế hoạch năm 2024, dẫn đến doanh thu Tổng công ty - CTCP (theo báo cáo tài chính hợp nhất) và Công ty Mẹ (theo báo cáo tài chính riêng) đều giảm so với kế hoạch 2024.

Mặc dù doanh thu hợp nhất chỉ đạt 83% kế hoạch như đã nêu trên, nhưng lợi nhuận hợp nhất và lợi nhuận của Công ty Mẹ lại đều hoàn thành vượt so với kế hoạch năm 2024 tương ứng là 27% và 16%. Nguyên nhân chính là do các công ty sản xuất xi măng và khoáng sản như Công ty cổ phần xi măng FiCO Tây Ninh (FiCO - YTL), Công ty cổ phần Hóa An và Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO đều có lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra của đại hội đồng cổ đông.

2. Tổ chức và nhân sự

❖ Danh sách thành viên HĐQT và Ban Điều hành

- Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bầu/bổ nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT *(không điều hành)*	22/04/2021

2	Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	22/04/2021
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT *(không điều hành)*	22/04/2021
4	Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021
5	Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT *(không điều hành)*	22/04/2021

– Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Tỷ lệ sở hữu CP	Tóm tắt SYLL
1	Cao Trường Thụ	Tổng giám đốc	15/05/2021	0	Ngày sinh: 17/09/1983 Nơi sinh: Hải Phòng Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
2	Phạm Việt Thắng	Phó Tổng giám đốc	01/05/2021	0	Ngày sinh: 12/04/1978 Nơi sinh: Thanh Hóa Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
3	Nguyễn Xuân Hùng	Kế toán trưởng	01/11/2023	0	Ngày sinh: 01/06/1983 Nơi sinh: TP.HCM Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế
4	Bà Phạm Thị Mỹ Vân	Nguyên người phụ trách quản trị	03/01/2023	0	Ngày sinh: 06/05/1983 Nơi sinh: Tiền Giang Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật
5	Bà Nguyễn Lê Dung	Người phụ trách quản trị	02/05/2025	0	Ngày sinh: 08/06/1993 Nơi sinh: Đăk Nông Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật Kinh tế

Trong năm 2024, thay đổi người phụ trách quản trị công ty từ Bà Phạm Thị Mỹ Vân sang Bà Nguyễn Lê Dung từ ngày 02/05/2024.

❖ **Tình hình nhân sự Tổng công ty:**

STT	NỘI DUNG	LOẠI HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG		
I	**Tổng số lao động**	**Không xác định thời hạn**	**Xác định thời hạn**	**Theo mùa vụ**

		Tổng số	Nam	Tổng số	Nam	Tổng số	Nam
	-Từ 18 - 30 tuổi	1	0	2	0		
	-Từ 31 - 45 tuổi	27	20	11	5		
	-Từ 46 - 55 tuổi	23	15	3	1		
	-Từ 56 - 60 tuổi	2	2	1	0		
	-Trên 60 tuổi				1		
II	**Số công nhân, cán bộ quản lý, viên chức chia theo chuyên môn cao nhất được đào tạo**	**Tổng số**		**Nam**		**Nữ**	
1	Sau đại học	15		10		5	
2	Đại học (và tương đương)	39		21		18	
3	Cao đẳng (và tương đương)	4		1		3	
4	Trung cấp chuyên nghiệp	12		12			
5	Đào tạo nghề						
6	Chưa qua đào tạo	1				1	
III	**Ngành nghề được đào tạo (kể cả công nhân và các cán bộ quản lý)**						
1	Xây dựng	3					
2	Kiến trúc (Quy hoạch, thiết kế)						
3	Kỹ sư đô thị (Cấp, thoát nước, điện kỹ thuật, điện lạnh …)	1					
4	Kinh tế xây dựng						
5	Giao thông (Cầu, đường, KT giao thông)						
6	Thủy lợi (Thủy công, thủy nông)	1					
8	Cơ khí	1					
9	Trắc địa	2					
10	Vật liệu	1					
11	Ngành nghề khác	60					

Số lượng lao động bình quân năm 2024: 69 người

Mức lương bình quân: 22.163.931 đ/người-tháng.

➢ Chính sách đối với người lao động:

– Chính sách tuyển dụng: Công ty xây dựng chính sách tuyển dụng theo lộ trình, nhằm đảm bảo tìm ra những ứng viên có năng lực và trình độ phù hợp với yêu cầu công việc và đồng thời phù hợp với chiến lược phát triển của công ty. Công ty sử dụng nhiều phương tiện truyền thông và đối tác để thu hút ứng viên bên ngoài, bao gồm trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, các thông báo tuyển dụng trên các trường đại học và cao đẳng. Đồng thời, công ty cũng tuyển dụng trong nội bộ để tận dụng tài năng và kinh nghiệm của nhân viên hiện tại.

- Công tác đào tạo: FiCO coi nhân lực là yếu tố then chốt để đạt được sự phát triển bền vững trong công ty. Vì vậy, Công ty luôn khuyến khích nhân viên cải thiện kỹ năng và tinh thần học hỏi liên tục, cùng với đó là trau dồi kỹ năng mềm để hỗ trợ công việc. Ngoài ra, Công ty còn thiết lập các chính sách khen thưởng và khuyến khích nhân viên đóng góp ý tưởng cho hoạt động sản xuất và quản lý của công ty. Từ đó, FiCO xây dựng được mối quan hệ lâu dài với nhân viên, giữ chân được các tài năng và ít có sự thay đổi lớn về nhân sự trong những năm qua.
- Chính sách lương thưởng phúc lợi: FiCO cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Luật Lao động, Luật bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm y tế, bao gồm các chế độ như nghỉ phép, nghỉ ốm, lễ tết, chế độ thai sản. Nhằm tạo ra chính sách tốt hơn cho cán bộ nhân viên và thu hút nhân tài, giữ chân và tạo động lực cho người lao động làm việc, FiCO đã đưa mô hình lương 3P áp dụng trong việc chi trả lương, phúc lợi. Đây là hệ thống lương được xây dựng để trả lương theo vị trí, năng lực và hiệu quả công việc của nhân viên nhằm tạo sự công bằng, khuyến khích và tạo động lực giúp mỗi nhân viên phát huy tối đa khả năng của mình trong công việc, đóng góp cho sự phát triển của FiCO. Đồng thời, Công ty cũng đã thiết lập lộ trình thăng tiến rõ ràng cho nhân viên nhằm tạo động lực và gắn bó lâu dài. Bên cạnh đó, công ty áp dụng các biện pháp và quy định xử phạt đối với nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động và uy tín của công ty.
- Môi trường làm việc: Để đảm bảo công nhân viên phát huy tối đa năng lực chuyên môn, năng suất lao động và khả năng sáng tạo, FiCO cam kết xây dựng một môi trường làm việc năng động, an toàn và công bằng. Công ty đảm bảo cung cấp đầy đủ trang thiết bị bảo hộ và tuân thủ các quy chuẩn, quy định về an toàn lao động, tạo điều kiện cho mỗi nhân viên cảm thấy rằng họ là một phần của công ty. FiCO luôn nỗ lực tạo ra một môi trường làm việc tốt nhất để nhân viên có thể phát triển và đóng góp tối đa cho sự thành công của công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

➢ Các dự án đầu tư của Tổng công ty:

- Trong năm 2024, Tổng công ty đã tiếp tục làm việc với các cấp có thẩm quyền và đã hoàn thành được gần 90% thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa. Tiếp tục triển khai quyết toán các chi phí đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa.

- Triển khai đền bù giải phóng mặt bằng tại khu vực cao độ trên +160m mỏ đá xây dựng Núi Ông Trịnh, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bao gồm cả xử lý tranh chấp đối với các hộ dân trong diện tích đã được Nhà nước cho Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO thuê theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
- Tổ chức kiểm tra, rà soát và theo dõi, quyết toán chi phí đầu tư các dự án, đầu tư chiều sâu và sửa chữa lớn tại các nhà máy, đánh giá chất lượng và hợp quy các sản phẩm tại các đơn vị như Nhà máy Đông Nam Á.
- Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý điều chỉnh và tổ chức đánh giá lại hiệu quả và khả năng hoàn thành cấp đổi thủ tục pháp lý để có thể tiếp tục triển khai đầu tư dự án Nghiền bột silica công suất 55.000 tấn/năm tại Cam Lâm, Khánh Hòa và triển khai thu hồi một phần tiền ký quỹ đầu tư dự án này tại Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa (giá trị 8,7 tỷ đồng) theo quy định của Luật Đầu tư.
- Tiếp tục đầu tư sửa chữa, bố trí lại các vị trí làm việc tại văn phòng Tổng công ty và tổ chức cho thuê các diện tích dôi dư hoặc chưa sử dụng nhằm tận dụng tối đa mặt bằng và tối ưu hóa chi phí sử dụng cho các khu văn phòng do Tổng công ty đang quản lý, khai thác như tầng 15 tòa nhà Sailing Tower số 111A Pasteur, quận 1; Tòa nhà 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 4) và văn phòng tại Kho Biên Hòa – khu công nghiệp Biên Hòa 2. Ký hợp đồng cho thuê lại kho bãi, mặt bằng chưa cần dùng với các đối tác, triển khai các thủ tục đầu tư cần thiết cho khách hàng.
- Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Tổng công ty (Sàn thương mại tại các chung cư, văn phòng thuộc sở hữu của Tổng công ty) để báo cáo tổ đại diện vốn Nhà nước; Xây dựng và triển khai phương án sử dụng hiệu quả, tổ chức thanh lý tài sản không cần dùng như máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ…
- Phối hợp các cơ quan chức năng giải quyết các vướng mắc trong định giá đất theo hồ sơ cổ phần hóa Tổng công ty có liên quan đến dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình tại UBND thành phố Hồ Chí Minh để có thể triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án. Triển khai đầu tư hoàn thành khu nhà làm việc Ban Quản lý dự án để làm cơ sở triển khai gia hạn thực hiện dự án và thủ tục đất đai điều chỉnh (chi phí đầu tư khoảng hơn 2 tỷ đồng).

b) Các công ty con, công ty liên kết:

➢ **Các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực sản xuất gạch ốp lát và vật liệu trang trí**

Tổng sản lượng sản xuất của Tổng công ty năm 2024 đạt gần 6 triệu m2, giảm 32%

so với cùng kỳ 2023, tương ứng với khoảng 50% công suất hiện hữu. Sản lượng tiêu thụ đạt gần 6,65 triệu m2. Tồn kho toàn khối gạch là gần 3,72 triệu m2 (giá trị tồn kho khoảng 307 tỷ đồng), so với cùng kỳ năm 2023 giảm gần 900 nghìn m2 (tương đương với hơn 70 tỷ đồng). Tổng doanh thu toàn khối đạt 1.253 tỷ đồng bằng 60.3% kế hoạch 2024 và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt yêu cầu đề ra.

Một số nguyên nhân ảnh hưởng chính: Trong bối cảnh chung của thị trường vật liệu xây dựng tiếp tục khó khăn, sản lượng sản xuất gạch ốp lát nội địa năm 2024 tiếp tục giảm chỉ đạt khoảng 450 triệu m2 tương đương chỉ vào khoảng gần 50% công suất thiết kế của toàn ngành. Sản lượng tiêu thụ gạch ốp lát ở mức ước tính khoảng 400 triệu m2 bằng khoảng 89% sản lượng sản xuất cả năm 2024 (chưa bao gồm hàng tồn kho chưa tiêu thụ được). Đây cũng là nguyên nhân dẫn đến lĩnh vực sản xuất gạch ốp lát tại Tổng công ty năm thứ hai liên tiếp không có tăng trưởng, lượng hàng tồn kho tăng do tiêu thụ chậm, dẫn đến các nhà máy phải ngưng hoặc gián đoạn sản xuất một số dây chuyền sản xuất để giải phóng hàng tồn kho như tại nhà máy gạch men Thanh Thanh, nhà máy gạch Đông Nam Á (FiCO Tile) và nhà máy Vitaly trong nhiều tháng. Tổng sản lượng sản xuất năm 2024 tại 3 nhà máy chỉ đạt 54% sản lượng kế hoạch, tiêu thụ thực tế của 3 thương hiệu Thanh Thanh, Vitaly, FiCO Tile chỉ đạt 59% sản lượng kế hoạch.

- **Các công ty con, công ty liên kết trong lĩnh vực khai thác và chế biến khoáng sản**

  – **Khai thác và chế biến đá xây dựng**

Kết quả khai thác và chế biến đá xây dựng năm 2024 tại mỏ đá núi Ông Trịnh - tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu của Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO là khá tốt với doanh thu đạt được là 247 tỷ đồng vượt 7% kế hoạch 2024. Tương ứng lợi nhuận trước thuế đạt 29,1 tỷ đồng tăng 33% so với kế hoạch 2024 đề ra, với tổng sản lượng khai thác đá các loại đạt xấp xỉ 3,3 triệu tấn, sản lượng tiêu thụ đạt hơn 3 triệu tấn.

Riêng đối với các mỏ Tân Cang, Thạnh Phú và Núi Gió của Công ty cổ phần Hóa An (đơn vị liên kết của Tổng công ty), năm 2024 là năm thứ 3 liên tiếp hiệu quả hoạt động đạt khá cao với lượng đá sản xuất và tiêu thụ đạt gần 1,7 triệu m^3, doanh thu đạt gần 293 tỷ đồng vượt 14% kế hoạch 2024. Lợi nhuận thu về đạt hơn 67 tỷ đồng vượt 40% kế hoạch lợi nhuận của năm 2024 do đây là đơn vị có lợi thế chất lượng đá tốt, thương hiệu uy tín và sản phẩm có mặt phục vụ cho các dự án trọng điểm.

  – **Khai thác và chế biến cát trắng.**

Sản lượng khai thác và chế biến cát trắng năm 2024 giảm so với năm 2023 tại mỏ cát trắng Silica Thủy Triều, Cam Ranh, Khánh Hòa do Công ty TNHH MTV Cát Cam

Ranh FiCO phải tạm dừng khai thác từ tháng 8 năm 2024 vì chưa thể hoàn thành thủ tục cấp đổi giấy phép khai thác. Sản lượng khai thác trong năm chỉ đạt được gần 361 nghìn tấn cát nguyên liệu. Tổng sản lượng tiêu thụ cả năm đạt 361 nghìn tấn cát trắng tuyển rửa đạt gần bằng 80% so với thực hiện năm 2023.

Doanh thu chỉ đạt 193 tỷ đồng, bằng 73% kế hoạch năm 2024, lợi nhuận trước thuế đạt 13,5 tỷ đồng đạt 69% KH năm 2024, đưa tổng lợi nhuận từ sản phẩm cát trắng Silica toàn Tổng công ty đạt 26 tỷ bằng 62% so với năm 2023.

- **Các lĩnh vực khác (sản xuất xi măng, bê tông, cơ khí xây dựng...)**

Trong năm 2024, Tổng công ty tiếp tục củng cố vai trò, trách nhiệm đối với người đại diện; duy trì hiệu quả cao đối với các lĩnh vực chủ chốt tại các đơn vị có vốn góp lớn của Tổng công ty như Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh, Công ty cổ phần bê tông FiCO PanU, Cổng ty cổ phần cơ khí Xây dựng Tân Định... theo đánh giá thì năm 2024, các đơn vị có vốn đầu tư trong lĩnh vực này đều có kết quả sản xuất kinh doanh ổn định và phát huy được hiệu quả vốn đầu tư từ Tổng công ty.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.735.554.697.424	2.730.966.375.164	(0,17%)
Doanh thu thuần	1.325.411.378.386	1.369.179.208.330	3,3%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	75.783.036.264	98.347.065.737	29,8%
Lợi nhuận khác	(1.608.537.387)	(3.400.876.146)	(111,4%)
Lợi nhuận trước thuế	74.174.498.877	94.946.189.591	28%
Lợi nhuận sau thuế	55.608.658.715	82.518.090.842	48,39%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	440	657	58%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,22	1,25	
+ Hệ số thanh toán nhanh Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,56	0,68	

Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,42	0,43	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,72	0,76	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1,56	1,85	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,48	0,50	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,04	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,03	0,05	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,02	0,03	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,06	0,07	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty VLXD số 1 – CTCP
- Mã cổ phiếu: **FIC**
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 VND/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký: 127.000.000 cổ phần *(Một trăm hai mươi bảy triệu cổ phần).*
- Tổng giá trị cổ phiếu đăng ký: 1.270.000.000.000 đồng *(Một nghìn hai trăm bảy mươi tỷ đồng).*
- Số lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 126.943.000 cổ phần *(Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2025).*
- Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 57.700 cổ phần *(Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2025).*

b) Cơ cấu cổ đông *(Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 21/03/2025)*:

Đối tượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Cổ đông lớn	120.966.511	95,25%

Cổ đông nhỏ	6.033.489	4,75%
Cổ đông tổ chức	101.705.100	80,08%
Cổ đông cá nhân	25.294.900	19,92%
Cổ đông trong nước	126.994.000	99,995%
Cổ đông nước ngoài	6.000	0,005%
Cổ đông Nhà nước	50.900.100	40,08%
Cổ đông khác	76.099.900	59,92%
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa: 49%		

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Căn cứ Quyết định số 1874/QĐ-TTg ngày 03/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1, Bộ Xây dựng và Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 đã tiến hành chào bán 25.006.300 cổ phiếu lần đầu ra công chúng vào ngày 19/08/2016 với giá đấu thành công bình quân: 10.502 đồng/ cổ phần.

Ngày 28/09/2016, được sự đồng ý của Bộ Xây dựng, Ban chỉ đạo cổ phần hóa FiCO đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Kể từ ngày 01/10/2016, Tổng Công ty FiCO chính thức được chuyển thành Công ty cổ phần với tên gọi Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng số 1 – CTCP (FiCO), vốn điều lệ là 1.270.000.000.000 đồng (theo Giấy chứng nhận ĐKKD số 0300402493 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29/06/2010, cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 01/10/2016).

Tổng Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 43/2018/GCNCP-VSD ngày 13/06/2018, số lượng chứng khoán đăng ký 127.000.000 cổ phiếu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Ngành vật liệu xây dựng đóng góp vào phát thải khí nhà kính quốc gia từ hai nguồn. Nguồn thứ nhất, phát thải từ quá trình công nghiệp. Cụ thể, phát thải trong quá trình nung, chuyển hoá CaCO3 thành CO2. Phát thải này có ở tất cả các quá trình sản xuất vật liệu xây dựng có nung đá vôi, đất sét. Trong số các sản phẩm vật liệu xây dựng, sản phẩm đá và cát cũng như gạch không nung không phát sinh loại chất thải này. Nguồn thứ hai là nguồn phát thải từ quá trình sử dụng năng lượng là nhiên liệu hoá thạch cho các hoạt động và vận hành sản xuất. Có thể thấy, hai nhóm phát sinh khí nhà kính lớn nhất trong ngành xây dựng là sản xuất Vật liệu xây dựng (phát thải trực tiếp và gián tiếp) và vận hành tòa nhà (phát thải trực tiếp). Thực hiện chủ trương của Bộ xây dựng về mục tiêu giảm phát thải 74 triệu CO¬2, FICO luôn có chính sách tối ưu hóa hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng, thu hồi nhiệt thải từ quá trình sản xuất xi măng, .. nhằm hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường sống.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Nguồn cung cấp nguyên vật liệu là một yếu tố quan trọng đối với doanh thu và lợi nhuận của công ty trong năm. Tuy nhiên, sự biến động giá của nguyên vật liệu đầu vào có thể gây ra rủi ro cao. Vì vậy, để đảm bảo hoạt động sản xuất và xây dựng được liên tục và tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu, FiCO luôn lên kế hoạch dự trù nguồn nguyên vật liệu và tính toán phương án dự trữ hàng tồn kho phù hợp.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Tiêu thụ năng lượng là một khía cạnh quan trọng của hoạt động, đặc biệt là trong các ngành công nghiệp như vật liệu xây dựng, nơi các quy trình tiêu tốn nhiều năng lượng là phổ biến. Sử dụng năng lượng hiệu quả không chỉ góp phần tiết kiệm chi phí mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc giảm tác động đến môi trường.

FiCO, như một phần trong trách nhiệm bảo vệ môi trường và hiệu quả hoạt động của mình, tập trung vào việc tối ưu hóa mức tiêu thụ năng lượng trong suốt quá trình sản xuất. Công ty theo dõi chặt chẽ mức sử dụng năng lượng, triển khai các công nghệ tiết kiệm năng lượng và tìm cách chuyển đổi sang các nguồn năng lượng bền vững hơn khi có thể. Điều này đảm bảo rằng công ty duy trì sự cân bằng giữa năng suất và tính bền vững của môi trường.

Ngoài ra, FiCO đang tích cực tham gia vào các nỗ lực nhằm giảm lãng phí năng lượng và cải thiện hiệu quả năng lượng tổng thể trên toàn bộ các cơ sở của mình, phù hợp với cả các quy định về môi trường và các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu.

6.4. Tiêu thụ nước:

FiCO nhận thức được tầm quan trọng của việc sử dụng nước hợp lý để bảo vệ

nguồn tài nguyên quý giá này và bảo vệ môi trường. FiCO luôn kiểm soát chặt chẽ lượng nước tiêu thụ và sử dụng các thiết bị tiết kiệm nước như đầu vòi nước có dòng chảy chậm, vòi rửa với cơ chế ngắt tự động. Bên cạnh đó, FiCO đã đưa ra các quy định về sử dụng nước và xử lý nước thải để hạn chế việc lãng phí nước và bảo vệ môi trường. Việc kiểm tra định kỳ lượng nước sử dụng được thực hiện nhằm đưa ra giải pháp kịp thời khi lượng nước vượt quá định mức. FiCO cũng thường xuyên nhắc nhở nhân viên sử dụng nước tiết kiệm và hiệu quả, không xả nước thải trực tiếp ra môi trường mà phải qua các bước xử lý theo quy định.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ mội trường:

Hoạt động đô thị hóa ngày một phát triển, triển vọng ngành xây dựng trong tương lai đang dần khởi sắc, hàng loạt các nước mở cửa thương mại trở lại. Tổng Công ty xây dựng số 1 – CTCP hoạt động trong ngành xây dựng, đây là ngành có tác động rất lớn đến môi trường trong hoạt động thi công công trình cũng như sản xuất vật liệu xây dựng. Nhận thức được điều này, FICO có kế hoạch để giảm thiểu tác động đến môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Trong năm 2024, Công ty luôn theo sát và thống kê lượng phát thải ra môi trường, từ đó có phương án tăng cường sử dụng vật liệu xây dựng xanh và cải tiến quy trình sản xuất đồng thời thực hiện biện pháp và công nghệ xây dựng thân thiện với môi trường.

Trong năm 2024, FiCO không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường.

6.6. Chính sách liên quan người lao động (NLĐ):

a) Số lượng lao động bình quân năm 2024: 69 người

Mức lương bình quân: 22.163.931 đ/người-tháng.

b) Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

Việc tuân thủ và thực hiện đầy đủ các quy định về phúc lợi, bảo hiểm và thời gian làm việc cho nhân viên theo quy định của pháp luật luôn được FICO được coi trọng. FICO luôn tập trung vào việc nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần cho các nhân viên, tạo môi trường làm việc cởi mở và gắn kết giữa các đồng nghiệp với một số chính sách như sau:

- Trả lương theo vaitrò trách nhiệm đảm nhận của từng vị trí công việc, theo năng lực cá nhân, và theo kết quả thực hiện của từng cá nhân và phòng ban (KPIs). Việc trả lương gắn với vị trí và hiệu quả công việc của từng người lao động tạo động lực, nâng cao năng suất lao động.

- Ban hành chế độ khen thưởng: thưởng tháng 13, thưởng trên hiệu quả công việc, mức độ đóng góp vào kết quả kinh doanh của công ty. Ngoài ra, công ty cũng sẽ thưởng các dịp lễ, tết (Tết Dương lịch, Âm lịch, 30/4, 1/5…).
- Được hưởng các phụ cấp bao gồm: Phụ cấp ăn trưa, phụ cấp điện thoại, phụ cấp công tác…
- Được khẳng định năng lực để đề bạt, bổ nhiệm, đánh giá để thưởng thành tích.
- Được hưởng chế độ bảo hiểm theo quy định, đảm bảo quyền lợi của người lao động khi nghỉ hưu, ốm đau, thai sản, được khám tổng quát hàng năm.
- Được hưởng các chế độ phúc lợi: tham quan, nghỉ mát, trợ cấp khi gia đình hoặc bản thân ốm đau, hiếu hỷ…

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn chú trọng các công tác xã hội trong chiến lược, xem đó là trách nhiệm của mình đối với cộng đồng nhằm đóng góp vào sự phát triển lâu dài, bền vững của xã hội.

Tại FiCO, chúng tôi luôn thể hiện trách nhiệm với cộng đồng thông qua các hoạt động tài trợ cho những hoàn cảnh khó khăn, giảm thiểu tác động của thiên tai, các hoạt động văn hóa - nghệ thuật nhằm duy trì và phát huy bản sắc dân tộc Việt Nam.

FICO luôn đóng góp tích cực trong việc hỗ trợ những đồng bào vùng bị thiên tai, bão lụt bằng cách xây dựng các quỹ khuyến học, ủng hộ kinh phí xây trường học và gây quỹ vì người nghèo cho những địa phương có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là ở các vùng sâu vùng xa. FICO cũng thăm hỏi, giúp đỡ các cán bộ nhân viên gặp hoàn cảnh khó khăn.

Ngoài ra, FICO luôn đặt sự an toàn và bảo vệ môi trường lên hàng đầu, xây dựng môi trường làm việc an toàn, không gây hại đến sức khỏe và tính mạng của người lao động, đối tác và khách hàng trong quá trình sản xuất và phân phối nước sạch. Các hoạt động này là sự phản ánh rõ néttinh thần trách nhiệm xã hội của FICO và đồng thời là nỗ lực cụ thể trong việc bảo vệ môi trường và đảm bảo an toàn cho sức khỏe của cộng đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Hiện tại Công ty chưa có các hoạt động thị trường vốn xanh. Tuy nhiên, FICO rất quan tâm theo dõi các thông tin về hoạt động này và sẽ tích cực tham gia khi có hướng dẫn cụ thể từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024 là năm có nhiều biến động gây khó khăn trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ vật liệu xây dựng tại Việt Nam. Thị trường bất động sản tiếp tục rơi vào trạng thái trầm lắng với nguyên nhân chính là do: nhiều dự án xây dựng cơ bản và đầu tư công chậm triển khai hoặc giãn tiến độ, quy trình giải phóng mặt bằng và đền bù đất đai vẫn chưa có tiến triển cụ thể... Các nguyên nhân này tác động tiêu cực đến nhiều ngành công nghiệp phụ trợ, đặc biệt là ngành vật liệu xây dựng và xây dựng. Bên cạnh đó, giá nguyên liệu biến động tăng gây áp lực lớn lên chi phí và điều tiết sản xuất. Thực trạng này đã ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực vật liệu xây dựng, trong đó có Tổng công ty Vật liệu xây dựng số 1 – CTCP, đơn vị hàng đầu sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng tại phía nam, đặc biệt là ảnh hưởng lớn đến các đơn vị sản xuất gạch ốp lát thuộc hệ thống FiCO.

Đứng trước những thách thức này, Tổng công ty đã đưa ra những định hướng đúng đắn, công tác chuẩn bị, tích lũy nguồn lực tốt từ trước theo chính sách "vừa đạt hiệu quả kinh doanh, vừa quản trị rủi ro trong toàn hệ thống và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra ổn định" của Ban điều hành Tổng công ty, góp phần đem lại sự ổn định, và đã hoàn thành một số chỉ tiêu quan trọng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2024 đề ra. Cụ thể:

Kết quả hoạt động và các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 (đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam):

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)
I	**Doanh thu**			
1	Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	1.644.059	1.369.179	83
2	Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	1.849.886	1.479.428	80
II	**Lợi nhuận trước thuế**			
1	Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	76.627	94.946	124
2	Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	63.073	72.897	116

Doanh thu từ các đơn vị thuộc khối sản xuất gạch ốp lát chỉ đạt 60,3% so với kế hoạch năm 2024, dẫn đến doanh thu Tổng công ty - CTCP (theo báo cáo tài chính hợp nhất) và Công ty Mẹ (theo báo cáo tài chính riêng) đều giảm so với kế hoạch 2024.

Mặc dù doanh thu hợp nhất chỉ đạt 83% kế hoạch như đã nêu trên, nhưng lợi nhuận hợp nhất và lợi nhuận của Công ty Mẹ lại đều hoàn thành vượt so với kế hoạch năm 2024 tương ứng là 27% và 16%. Nguyên nhân chính là do các công ty sản xuất xi măng và khoáng sản như Công ty cổ phần xi măng FiCO Tây Ninh (FiCO - YTL), Công ty cổ

phần Hóa An và Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO đều có lợi nhuận đạt vượt mức kế hoạch đề ra của đại hội đồng cổ đông.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2024, tổng tài sản của Công ty Mẹ (theo báo cáo tài chính riêng) là 2.281,6 tỷ đồng, tăng 78,6 tỷ đồng so với thời điểm đầu năm. Nguyên nhân chủ yếu Tổng công ty đã áp dụng bài toán tài chính là tăng khoản tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn (do lãi suất tiền gửi có kỳ hạn cao hơn lãi suất tiền vay ngắn hạn ngân hàng) nên tạo ra lợi nhuận tài chính, bên cạnh đó khoản công nợ phải thu khách hàng cũng giảm so với số đầu năm.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản phải thu ngắn hạn có trị giá là 558,7 tỷ đồng (số dư ngày 01 tháng 01 năm 2024 là 583,2 tỷ đồng), giảm hơn 24,4 tỷ đồng, tương đương giảm 4,2% so với số dư đầu năm 2024. Trong đó:

- Khoản phải thu ngắn hạn khách hàng ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 400,8 tỷ đồng, giảm so với số đầu năm 2024 là 46,9 tỷ đồng, chủ yếu giảm do doanh thu, công nợ bán các mặt hàng đá, cát trắng và cung ứng vật tư (SCM) giảm.

Trong số khoản phải thu ngắn hạn 558,7 tỷ đồng, có khoản nợ khó đòi là 138,9 tỷ đồng (trong đó đa phần là nợ tồn đọng cũ tại Tổng công ty). Đến cuối năm 2024, khoản nợ khó đòi này đã trích dự phòng đầy đủ.

Tổng công ty trong năm 2024 đã thu được từ các khoản nợ khó đòi từ các đối tác là 1,2 tỷ đồng; đồng thời cũng đã thu nợ quá hạn của Công ty CP Tư vấn Kiểm định và Xây dựng Thành Phát là 2,38 tỷ đồng; thu nợ của Công ty TNHH Thép Trung Thành Phát được 272 triệu đồng từ cơ quan thi hành án và hỗ trợ các đơn vị thành viên thu hồi nợ được khoảng 450 triệu đồng từ các khoản nợ khó đòi khác.

b. Tình hình nợ phải trả

Khoản phải trả người bán tại ngày 31/12/2024 là 67,2 tỷ đồng (Theo BCTC hợp nhất năm 2024). Đây là khoản Tổng công ty tạm thời chiếm dụng vốn của các nhà cung cấp. Trong năm 2024, các khoản công nợ phải trả đến hạn đều được thanh toán đúng hạn, không có tình trạng các khoản nợ phải trả bị "quá hạn" thanh toán.

Trong năm 2024, Tổng công ty không có phát sinh về nợ phải trả quá hạn, các khoản nợ đều được thanh toán theo đúng quy định.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2024 là một năm đầy khó khăn với nhiều thách thức và biến động lớn. Ban Điều hành (BĐH) của FICO đã tập trung vào việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, kết hợp chính sách đãi ngộ nhân sự và tầm nhìn phù hợp với từng giai đoạn: ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

Bên cạnh đó, BĐH cũng đã cân nhắc kỹ lưỡng các chính sách lương,thưởng và phúc lợi để duy trì sự cạnh tranh, thu hút nhân tài, xây dựng mối quan hệ với đội ngũ nhân viên hiện hữu và cải thiện hiệu quả công việc. Ngoài ra, BĐH cũng đã xem xét lại các quy trình hiện tại để tăng cường kiểm soát, xác định và ngăn ngừa rủi ro tiềm ẩn, đồng thời duy trì hiệu quả hệ thống và áp dụng công nghệ tiên tiến vào hệ thống quản lý và giám sát doanh nghiệp.

Tóm lại, BĐH đã tập trung vào phát triển nguồn nhân lực, cải thiện chính sách nhân sự và quản lý quy trình, nhằm vượt qua những thách thức và biến động lớn trong năm 2024. Những cải tiến về mặt tổ chức, chính sách, quản lý cụ thể trong năm 2024 của FICO bao gồm:

- Dù gặp nhiều thách thức, FICO vẫn ổn định được việc làm và thu nhập cho người lao động;
- Tập trung thực hiện tốt công tác đào tạo, nhằm nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và tay nghề cho người lao động;
- Điều chỉnh sơ đồ tổ chức, bổ nhiệm và phân công nhân sự, phù hợp với sự phát triển của FICO;
- FICO đã xây dựng và ban hành các quy định cụ thể, nhằm phân công rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của từng đơn vị, cũng như các quy định khác, phục vụ cho việc quản trị hiệu quả hơn.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

4.1. Các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

ĐVT: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	Kế Hoạch 2025	Tỷ lệ
1	Doanh thu hợp nhất	1.644.059	1.369.179	1.191.133	86,9%
2	Doanh thu công ty Mẹ	1.849.886	1.479.428	1.411.662	95,4%
3	Lợi nhuận TT hợp nhất	76.627	94.946	75.846	79,9%
4	Lợi nhuận TT Công ty Mẹ	63.073	72.897	59.638	82,0%

4.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh đăng ký cho năm 2025 thì doanh thu và lợi nhuận có xu hướng giảm so với thực hiện năm 2024 do ảnh hưởng bởi các nguyên nhân chính sau:

- Thủ tục cấp phép khai thác tại Mỏ cát trắng Thủy Triều: theo báo cáo của Công ty TNHH MTV Cát Cam Ranh FiCO do ảnh hưởng của tiến độ cấp đổi giấy phép khai thác, thủ tục đăng ký kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng, thuê đất… nên việc tổ chức khai thác cát nguyên liệu tại mỏ chỉ có thể bắt đầu sớm nhất là vào đầu quý 2 năm 2026 (hiện đã tạm ngưng khai thác từ tháng 8 năm 2024), dẫn đến sản lượng sản xuất và tiêu thụ cát đăng ký trong năm 2025 chỉ còn 155.000 tấn (sử dụng hoàn toàn lượng hàng cát nguyên liệu và cát hạt lớn tồn kho còn lại của năm 2024). Do vậy, doanh thu và lợi nhuận của Công ty dự kiến năm 2025 tương ứng chỉ đạt bằng 37,5% và 32,5% so với kết quả thực hiện năm 2024.

- Thủ tục pháp lý về đất đai tại Mỏ đá núi Ông Trịnh – Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO: tương tự với mỏ cát trắng Thủy Triều, thủ tục xin điều chỉnh chủ trương đầu tư, đăng ký kế hoạch sử dụng đất, thu hồi đất và thuê đất tại Mỏ đá núi Ông Trịnh thực hiện chậm so với kế hoạch đề ra, nên sản lượng khai thác và tiêu thụ năm 2025 dự kiến giảm chỉ bằng 50% sản lượng so với thực hiện năm 2024. Bên cạnh đó, Công ty phải dự phòng chi phí hỗ trợ đền bù giải phóng mặt bằng đối với các hộ dân, nên doanh thu và lợi nhuận của Công ty Phước Hòa dự kiến năm 2025 tương ứng chỉ đạt bằng 71,1 % và 32,5% so với kết quả thực hiện năm 2024.

- Giảm sản lượng và hiệu quả kinh doanh thương mại: do ảnh hưởng của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của các đơn vị thuộc khối khai thác khoáng sản dẫn đến kết quả đăng ký kinh doanh thương mại đối với các mặt hàng đá xây dựng và Cát trắng Silica của Ban thương mại Tổng công ty giảm 27 % so với kết quả thực hiện năm 2024.

- Khối sản xuất gạch ốp lát: dự kiến trong năm 2025: tình hình thị trường gạch ốp lát và vật liệu trang trí theo đánh giá của Ban điều hành là vẫn chưa có tín hiệu khả quan so với năm 2024, như tại Công ty cổ phần Vitaly (công ty liên kết của Tổng công ty), doanh thu đều giảm dần qua các năm, đặc biệt năm 2024 doanh thu thuần chỉ đạt 91,7 tỷ đồng, tương đương giảm khoảng 35% so với doanh thu năm 2023, nên theo kế hoạch đăng ký thì đây cũng là một yếu tố ảnh hưởng đến các chỉ tiêu xây dựng kế hoạch năm 2025 của Tổng công ty.

4.3. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025

Căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh và cân đối dòng tiền của Tổng công ty, Hội đồng quản trị Tổng công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phương án chia cổ tức cho năm 2025 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026. Dự kiến mức chia cổ tức 2025 là 5%.

4.4. Một số giải pháp thực hiện cho năm 2025

a) Đối với hoạt động quản trị, điều hành của Công ty Mẹ

- Quản trị chi phí hoạt động theo tinh thần tiết kiệm và thực hiện tốt công tác thu xếp vốn đầu tư của Tổng công ty để tập trung nguồn lực cho chiến lược phát triển giai đoạn 2025-2030 phù hợp định hướng phát triển trong lĩnh vực khoáng sản và sản xuất vật liệu xây dựng của Chính Phủ.

- Đảm bảo hoạt động tín dụng, cân đối dòng tiền không để mất cân đối tài chính của Tổng công ty; nâng cao việc sử dụng dòng tiền để đóng góp vào hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Thực hiện tái tục hạn mức tín dụng năm 2025 với các ngân hàng BIDV, Vietcombank, VIB và VPBank; dự kiến thiết lập quan hệ tín dụng với một số ngân hàng mới như Vietinbank, MB.

- Thực hiện tốt công tác kế toán quản trị, kiểm soát dòng tiền chung, kiểm soát nội bộ và hiệu quả hoạt động của Tổng công ty và các Công ty con. Thực hiện kiểm kê tài sản, hàng tồn kho và chốt số liệu cuối năm theo đúng quy định.

b) Đối với các công ty con

- Lĩnh vực gạch ốp lát: đảm bảo duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả đối với Công ty cổ phần gạch men Thanh Thanh và xây dựng phương án và triển khai tái cấu trúc tại Công ty cổ phần Vitaly; đảm bảo sản lượng, doanh thu và dòng tiền ổn định cho Công ty cổ phần gạch men Đông Nam Á.

- Lĩnh vực khoáng sản: tiếp tục thực hiện các giải pháp quản trị sản xuất, quản lý khai thác mỏ an toàn, hiệu quả. Mở rộng thị trường tiêu thụ để đảm bảo tăng trưởng và hiệu quả. Phấn đấu hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai tại Mỏ đá núi ông Trịnh - Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO và thủ tục pháp lý về Mỏ cát trắng Silica 70Ha Thủy Triều, Cam ranh, Khánh Hòa tại Công ty TNHH MTV cát Cam Ranh FiCO.

c) Đối với các Công ty liên doanh, liên kết

- Hợp tác, hỗ trợ để đảm bảo hiệu quả và thu nhập của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp lớn của FiCO như Công ty cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh và Công ty cổ phần Hóa An.

- Rà soát, chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện quy chế Người đại diện FiCO để tăng cường tương tác, thúc đẩy hiệu quả chung đối với các đơn vị thành viên FiCO.

d) Công tác đầu tư phát triển

- Tìm kiếm giải pháp về hợp tác đầu tư để hoàn thành dự án đầu tư Nhà máy chế biến bột Silica công suất 55.000 tấn/năm tại Công ty TNHH MTV cát Cam Ranh FiCO; hoàn tất các thủ tục pháp lý về đất đai khi cổ phần hóa để tái khởi động dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh; Triển khai tiếp tục hoàn thành

các dự án đầu tư đã và đang triển khai trong năm 2024, tổ chức thanh quyết toán chi phí theo đúng quy định.

- Chuẩn bị chương trình đầu tư phát triển giai đoạn 2025-2030 đáp ứng chiến lược phát triển của Tổng công ty FiCO với lĩnh vực cốt lõi là vật liệu xây dựng để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên vào năm 2026.

e) Công tác quyết toán bàn giao vốn và thoái vốn Nhà nước

Phối hợp với Ban chỉ đạo cổ phần hóa Bộ Xây dựng, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) và các cơ quan hữu quan hoàn tất thủ tục Quyết toán bàn giao vốn sang Công ty cổ phần và thực hiện thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty theo Quyết định của Thủ tướng Chính Phủ.

5. Giải trình của Ban giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Trong năm 2024, Tổng Công ty không phát sinh các trường hợp ảnh hưởng tới chỉ tiêu môi trường.
- Việc tiêu thụ điện, nước, năng lượng đốt, phát thải… đều được kiểm soát chặt chẽ và tiết kiệm. Với nhiều chương trình nhằm tối ưu các nguồn nguyên liệu ảnh hưởng tới môi trường, Tổng Công ty đã và đang ngày nâng cao hiệu quả và hưởng tới hoạt động ngày một xanh hơn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

i. Số lượng lao động bình quân năm 2024: 69 người

Mức lương bình quân: 22.163.931 đ/người-tháng

ii. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLĐ.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLĐ.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLĐ.
- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v …: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn tham gia tích cực và ý thức cao về trách nhiệm đối với Cộng đồng. Hàng năm, Tổng Công ty và các Đơn vị trực thuộc luôn thực hiện tốt việc đóng góp vào kinh tế và xã hội tại địa phương hoạt động thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc, tạo thêm công việc cho địa phương và ủng hộ các hoạt động xã hội tại địa phương.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

1.1. Về công tác tái cấu trúc hệ thống quản trị:

- Tổng công ty đã tái cấu trúc mô hình tổ chức và hoạt động của Cơ quan Tổng ty. Tiến hành kiện toàn, định biên nhân sự và ban hành chức năng, nhiệm vụ của từng Ban.
- Triển khai mô hình quản trị tập trung đối với các đơn vị thành viên để thống nhất hệ thống quản trị, điều hành và tăng cường hiệu quả sử dụng các nguồn lực (tài chính, nhân sự…) của Tổng công ty:
  + Đối với các Công ty con và các đơn vị thành viên mà Tổng công ty nắm quyền chi phối: Áp dụng mô hình quản trị tập trung tại Tổng công ty.
  + Đối với các Công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư tài chính khác: Áp dụng mô hình quản trị thông qua người đại diện vốn Tổng công ty tại các đơn vị thành viên.
  + Cơ chế quản trị tập trung triển khai đồng bộ trên 5 lĩnh vực chủ yếu: Tài chính, Nhân sự, Sản xuất, Kinh doanh và Đầu tư.
- Ban hành hệ thống mẫu biểu báo cáo quản trị áp dụng chung cho các đơn vị thành viên Tổng công ty để phục vụ việc triển khai mô hình quản trị tập trung.
- Kiện toàn người đại diện phần vốn FiCO tại các đơn vị thành viên để đáp ứng yêu cầu triển khai mô hình quản trị mới.

1.2. Về công tác xây dựng kế hoạch:

- Tổng công ty đã giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đối với các đơn vị thành viên. Trong đó thống nhất giao khoán các chỉ tiêu: chi phí sản xuất, giá thành, giá bán sản phẩm…
- Tổng công ty cũng thường xuyên rà soát lại các chỉ tiêu kế hoạch, đánh giá tính

khả thi và điều chỉnh để phù hợp với năng lực sản xuất kinh doanh thực tế và tình hình thị trường; đánh giá tiến độ thực hiện kế hoạch của các đơn vị thành viên.

1.3. Công tác đầu tư phát triển và M&A:

Trong năm 2024, Tổng công ty đã tiếp tục làm việc với các cấp có thẩm quyền và đã hoàn thành được gần 90% thủ tục chuyển đổi giấy phép khai thác cho Mỏ cát trắng Thủy Triều, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa. Tiếp tục triển khai quyết toán các chi phí đã thực hiện nghiên cứu đầu tư mỏ cát trắng 70Ha Cam Đức, Cam Lâm, Khánh Hòa.

Triển khai đền bù giải phóng mặt bằng tại khu vực cao độ trên +160m mỏ đá xây dựng Núi Ông Trịnh, thành phố Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu bao gồm cả xử lý tranh chấp đối với các hộ dân trong diện tích đã được Nhà nước cho Công ty cổ phần Phước Hòa FiCO thuê theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

Tổ chức kiểm tra, rà soát và theo dõi, quyết toán chi phí đầu tư các dự án, đầu tư chiều sâu và sửa chữa lớn tại các nhà máy, đánh giá chất lượng và hợp quy các sản phẩm tại các đơn vị như Nhà máy Đông Nam Á.

Tiếp tục hoàn thành thủ tục pháp lý điều chỉnh và tổ chức đánh giá lại hiệu quả và khả năng hoàn thành cấp đổi thủ tục pháp lý để có thể tiếp tục triển khai đầu tư dự án Nghiền bột silica công suất 55.000 tấn/năm tại Cam Lâm, Khánh Hòa và triển khai thu hồi một phần tiền ký quỹ đầu tư dự án này tại Sở Tài chính tỉnh Khánh Hòa (giá trị 8,7 tỷ đồng) theo quy định của Luật Đầu tư.

Tiếp tục đầu tư sửa chữa, bố trí lại các vị trí làm việc tại văn phòng Tổng công ty và tổ chức cho thuê các diện tích dôi dư hoặc chưa sử dụng nhằm tận dụng tối đa mặt bằng và tối ưu hóa chi phí sử dụng cho các khu văn phòng do Tổng công ty đang quản lý, khai thác như tầng 15 tòa nhà Sailing Tower số 111A Pasteur, quận 1; Tòa nhà 9-19 Hồ Tùng Mậu (lầu 4) và văn phòng tại Kho Biên Hòa – khu công nghiệp Biên Hòa 2. Ký hợp đồng cho thuê lại kho bãi, mặt bằng chưa cần dùng với các đối tác, triển khai các thủ tục đầu tư cần thiết cho khách hàng.

Tiếp tục triển khai thực hiện rà soát tình hình quản lý, sử dụng tài sản của Tổng công ty (Sàn thương mại tại các chung cư, văn phòng thuộc sở hữu của Tổng công ty) để báo cáo tổ đại diện vốn Nhà nước; Xây dựng và triển khai phương án sử dụng hiệu quả, tổ chức thanh lý tài sản không cần dùng như máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ …

Phối hợp các cơ quan chức năng giải quyết các vướng mắc trong định giá đất theo hồ sơ cổ phần hóa Tổng công ty có liên quan đến dự án khu dân cư 2/34 Phan Huy Ích, phường 15, quận Tân Bình tại UBND thành phố Hồ Chí Minh để có thể triển khai các thủ tục xin gia hạn quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và chủ đầu tư cho dự án. Triển khai đầu tư hoàn

thành khu nhà làm việc Ban Quản lý dự án để làm cơ sở triển khai gia hạn thực hiện dự án và thủ tục đất đai điều chỉnh (chi phí đầu tư khoảng hơn 2 tỷ đồng).

1.4. Về công tác nhân sự

Trong kỳ có nhiều sự thay đổi liên quan đến công tác nhân sự. Trong đó, các thay đổi nhân sự chủ chốt như sau:

- Ngày 02/05/2024: Bổ nhiệm Bà Nguyễn Lê Dung làm người phụ trách quản trị công ty thay Bà Phạm Thị Mỹ Vân.

1.5. Về công tác quan hệ với cổ đông và công bố thông tin

+ Tổng công ty luôn tuân thủ các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.
+ Đảm bảo cung cấp đầy đủ, kịp thời và minh bạch các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và các vấn đề quan trọng khác đến cổ đông và nhà đầu tư.
+ Duy trì mối quan hệ tốt với các cổ đông, thường xuyên tiếp nhận và phản hồi các ý kiến, thắc mắc của cổ đông nhằm nâng cao sự minh bạch và hiệu quả trong công tác quản trị doanh nghiệp.
+ Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, đảm bảo công tác tổ chức và nội dung họp đáp ứng yêu cầu của cổ đông và tuân thủ đúng quy định.

1.6. Về đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Trong năm 2024, Tổng Công ty không phát sinh các trường hợp ảnh hưởng tới chỉ tiêu môi trường.
- Việc tiêu thụ điện, nước, năng lượng đốt, phát thải… đều được kiểm soát chặt chẽ và tiết kiệm. Với nhiều chương trình nhằm tối ưu các nguồn nguyên liệu ảnh hưởng tới môi trường, Tổng Công ty đã và đang ngày nâng cao hiệu quả và hưởng tới hoạt động ngày một xanh hơn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

i. Số lượng lao động bình quân năm 2024: 69 người
Mức lương bình quân: 22.163.931 đ/người-tháng

ii. Chính sách nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn – phúc lợi:

- Thời gian làm thêm: thực hiện theo đúng quy định của Bộ Luật lao động, đảm bảo hài hòa quyền lợi của doanh nghiệp và sức khỏe của NLĐ.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm: tổ chức trọn gói cho toàn thể NLĐ.
- Mua gói bảo hiểm sức khỏe trọn năm cho NLĐ.
- An toàn lao động: tổ chức tham gia các lớp tập huấn an toàn lao động, an toàn PCCC cho tập thể nhân viên theo quy định của Bộ LĐTB&XH.
- Tổ chức chương trình đi du lịch hàng năm, trang phục, v.v …: tổ chức cho toàn thể nhân viên.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Tổng Công ty luôn tham gia tích cực và ý thức cao về trách nhiệm đối với Cộng đồng. Hàng năm, Tổng Công ty và các Đơn vị trực thuộc luôn thực hiện tốt việc đóng góp vào kinh tế và xã hội tại địa phương hoạt động thông qua hoạt động sản xuất kinh doanh, cải thiện môi trường làm việc, tạo thêm công việc cho địa phương và ủng hộ các hoạt động xã hội tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Mặc dù tình hình thị trường VLXD năm 2024 gặp rất nhiều khó khăn, Ban điều hành đã thể hiện trách nhiệm cao trong công việc, đưa ra nhiều giải pháp linh hoạt, kịp thời và phù hợp với các quy chế, quy định, pháp luật của nhà nước và đã hoàn thành tốt kết quả sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, chế độ đối với người lao động như trong báo cáo của Ban Tổng giám đốc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Phát huy vai trò chủ đạo của Tổng Công ty trong công tác phân phối sản phẩm, công tác quản trị chi phí và chất lượng sản phẩm tại các đơn vị sản xuất; nghiên cứu triển khai chương trình quản trị thống nhất, hệ thống kiểm soát nội bộ chặt chẽ từ Công ty mẹ - Tổng công ty đến các Công ty thành viên, kiểm soát tốt thông tin, giám sát quy trình hoạt động, đưa công nghệ thông tin ứng dụng sâu rộng hơn nữa vào quản trị tại văn phòng và các bộ phận có liên quan nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quản lý hoạt động kinh doanh và kịp thời đánh giá rủi ro, đưa ra quyết định kịp thời và nhanh chóng.

- Tăng cường việc rà soát đánh giá hiệu quả hoạt động của người đại diện vốn tại các đơn vị, thực hiện điều chỉnh, bổ sung người đại diện vốn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tại các đơn vị thành viên, đặc biệt là tại các doanh nghiệp hoạt động chưa hiệu quả.

- Quản trị nguồn vốn vay minh bạch, hiệu quả đối với từng hoạt động; giữ vững an toàn về tài chính, dòng tiền.

- Phối hợp với người đại diện vốn Nhà nước tại FiCO, chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục hoàn thiện các thủ tục về bàn giao vốn Nhà nước sang Công ty Cổ phần; hoàn thiện thủ tục pháp lý, tháo gỡ vướng mắc tại các dự án Tổng Công ty đang triển khai, đặc biệt là Dự án 2/34 Phan Huy Ích.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ*(thành viên HĐQT độc lập, TV.HĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT *(TV.HĐQT không điều hành)*	22/04/2021	
2	Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	22/04/2021	
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT *(TV.HĐQT không điều hành)*	22/04/2021	
4	Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	22/04/2021	
5	Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT *(TV.HĐQT không điều hành)*	22/04/2021	

1.2 Các tiểu ban thuộc HĐQT: không có

1.3 Hoạt động của HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Hiếu	5	100%	
2	Ông Cao Trường Thụ	5	100%	
3	Ông Nguyễn Xuân Thắng	5	100%	
4	Ông Phạm Việt Thắng	5	100%	
5	Ông Đặng Minh Thừa	5	100%	

Giữa các kỳ họp của HĐQT, để giải quyết các công việc cần có ý kiến của HĐQT liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Tổng công ty đã tổ chức 32 lần lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng thủ tục quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và

dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ/cuộc họp khác của Ban điều hành, HĐQT còn thường xuyên trao đổi qua điện thoại, thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả hoạt động sản xuất – kinh doanh, việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra trong năm.

- Thông qua các hồ sơ lấy ý kiến biểu quyết của HĐQT bằng văn bản, HĐQT cũng thể hiện trách nhiệm trong việc tham gia giám sát và giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Nhìn chung, trong tình hình kinh tế khó khăn và những biến động trong thị trường bất động sản, HĐQT, ban điều hành và các cấp quản lý đã nỗ lực, sáng tạo và hết sức chủ động trong công việc nhằm đạt được những mục tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.

1.4 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): HĐQT Tổng công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

1.5 Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	3/NQ-HĐQT	24/01/2024	Sửa đổi Quy chế người đại diện FiCO	100%
2	6/NQ-HĐQT	29/02/2024	Thông qua kết quả SXKD 2023, kế hoạch 2024 và tình hình tài chính đến 31/12/2023	100%
3	8/NQ-HĐQT	29/02/2024	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ 2024	100%
4	9/NQ-HĐQT	29/02/2024	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo sơ bộ đánh giá tác động môi trường Dự án mỏ Cát trắng Thủy Triều	100%
5	13/NQ-HĐQT	07/03/2024	Kiện toàn người đại diện phần vốn FiCO tại Vitaly, Phước Hòa, Tafico, Đầu tư FiCO (FCI), BT20 - Cửu Long	100%
6	21/NQ-HĐQT	12/03/2024	Phê duyệt phương án mua bán kinh doanh cổ phần của Tổng công ty VLXD Số 1 - CTCP tại CTCP Hóa An	60%

7	22A/NQ-HĐQT	12/03/2024	Thông qua nội dung miễn nhiệm và bổ nhiệm Tổng giám đốc Hóa An	100%
8	24/NQ-HĐQT	04/04/2024	Thông qua chương trình và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Tổng công ty FiCO	100%
9	34/NQ-HĐQT	10/04/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Vitaly	100%
10	38/NQ-HĐQT	15/04/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Thanh Thanh	100%
11	40/NQ-HĐQT	15/04/2024	Cử đại diện vốn FiCO tại Hóa An và thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 CTCP Hóa An	100%
12	45/NQ-HĐQT	23/04/2024	Phê duyệt các hợp đồng, giao dịch giữa Tổng công ty FiCO với người có liên quan	100%
13	49/NQ-HĐQT	26/04/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP Phước Hòa FiCO	100%
14	51/NQ-HĐQT	02/05/2024	Phân công nhân sự giữ chức vụ người phụ trách quản trị công ty	100%
15	55/NQ-HĐQT	02/05/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP Bê tông FiCO PanU	100%
16	58/NQ-HĐQT	07/05/2024	Chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông Tổng công ty	100%
17	61/NQ-HĐQT	13/05/2024	Thông qua các nội dung ý kiến và biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP BT20 Cửu Long	100%
18	63/NQ-HĐQT	13/05/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP Bao bì và Khoáng sản Số 1	100%
19	68/NQ-HĐQT	17/05/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường của CTCP Xi măng FiCO Tây Ninh về việc điều chỉnh Quy mô dự án của Dự án đầu tư Dây chuyền 2	60%

20	70/NQ-HĐQT	17/05/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của CTCP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO	100%
21	73/NQ-HĐQT	06/06/2024	Cử người đại diện phần vốn FiCO tại Công ty CP Vitaly	100%
22	78/NQ-HĐQT	06/06/2024	Lựa chọn và phê duyệt đơn vị kiểm toán BCTC 2024 của FiCO	100%
23	79/NQ-HĐQT	06/06/2024	Thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường của CTCP Xi măng FiCO Tây Ninh về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Trạm nghiền xi măng FiCO	60%
24	84/NQ-HĐQT	18/06/2024	Phê duyệt quỹ lương kế hoạch năm 2024 của Tổng công ty	100%
25	86/NQ-HĐQT	18/06/2024	Cử người đại diện phần vốn FiCO tại Công ty CP Phước Hòa FiCO	100%
26	92/NQ-HĐQT	21/06/2024	Cử người đại diện phần vốn FiCO tại Công ty CP Gạch Đông Nam Á và thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty CP gạch Đông Nam Á	100%
27	95/NQ-HĐQT	26/06/2024	Thông qua các nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty CP Cơ khí Xây dựng Tân Định FiCO	100%
28	97/NQ-HĐQT	03/07/2024	Kiện toàn Cơ cấu tổ chức Tổng công ty và tổ chức lại Ban Kiểm toán nội bộ	100%
29	101a/NQ-HĐQT	18/07/2024	Thông qua phương án thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành tăng vốn tại Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh VLXD FiCO	60%
30	106/NQ-HĐQT	26/07/2024	Thông qua việc vay vốn Ngân hàng Vietcombank - Chi nhánh Bắc Bình Dương	100%
31	108/NQ-HĐQT	30/07/2024	Phê duyệt chủ trương xử lý tài sản là máy móc, thiết bị sản xuất sen vòi và khuôn của Công ty CP Cơ khí xây dựng Tân Định FiCO	100%

32	110/NQ-HĐQT	09/08/2024	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD 06 tháng đầu năm và kế hoạch 06 tháng cuối năm; - Thông qua Báo cáo tình hình tài chính Tổng công ty đến 30/06/2024.	100%
33	113/NQ-HĐQT	18/09/2024	Thông qua nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2024 của Công ty CP Xi măng FiCO Tây Ninh	100%
34	116/NQ-HĐQT	26/09/2024	Phê duyệt chủ trương xử lý giảm một phần nợ gốc và toàn bộ các khoản lãi phát sinh đối với Công ty TNHH MTV Xây dựng 472	60%
35	120/NQ-HĐQT	16/10/2024	Phê duyệt phương án bồi thường, đền bù giải phóng mặt bằng và thỏa thuận nhận quyền sử dụng đất để thu hồi đất tại mỏ đá Núi Ông Trịnh, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu	60%
36	123/NQ-HĐQT	24/10/2024	Phê duyệt phương án thay đổi cơ cấu tổ chức và tổ chức lại lao động Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FiCO (FiCOCOM)	60%
37	127/NQ-HĐQT	19/11/2024	Phê duyệt phương án thực hiện cải tạo hệ thống Phòng cháy chữa cháy tại Kho FiCO Bình Dương	100%
38	129/NQ-HĐQT	27/11/2024	- Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ SXKD 09 tháng và kế hoạch thực hiện cho năm 2024; - Thông qua Báo cáo tình hình tài chính Tổng công ty đến 30/09/2024.	100%
39	131/NQ-HĐQT	20/12/2024	Thông qua việc vay vốn và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh TP.HCM	100%

2. Ban kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát (BKS):

Stt.	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn

1	Ông Đào Quang Sơn	Trưởng BKS	22/04/2021	Cử nhân kế toán
2	Ông Lê Văn Huy	Thành viên	22/04/2021	Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Trần Linh Chi	Thành viên	22/04/2021	Thạc sỹ kế toán

2.2. Cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đào Quang Sơn	2	100%	100%	
2	Ông Lê Văn Huy	2	100%	100%	
3	Bà Trần Linh Chi	2	100%	100%	

2.3. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng công ty theo quy định của Điều lệ Tổng công ty FiCO và Luật doanh nghiệp.

- Giám sát việc ban hành và thực hiện các nghị quyết, quyết định và chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị và điều hành Tổng công ty.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, điều hành sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty và các cuộc họp của HĐQT Tổng công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty mẹ Tổng công ty 6 tháng đầu năm 2024, trong đó có đánh giá khả năng thanh toán nợ phải trả ngắn hạn của Công ty mẹ FiCO tại thời điểm 30/6/2024, đánh giá hàng tồn kho, đánh giá nợ phải thu khách hàng, đặc biệt có lưu ý về nợ phải thu khó đòi và nợ phải thu khác tồn đọng lâu năm và có kiến nghị đến HĐQT Tổng công ty tại Công văn số 03-2024/CV-BKS, ngày 30/8/2024 Vv Thẩm định BCTC 6 tháng năm 2024 của Tổng công ty.

- Hàng tuần, Ban kiểm soát rà soát, đánh giá, cảnh báo và đôn đốc thu hồi công nợ quá hạn, đồng thời tham gia họp cùng với các Ban Tài chính Kế toán, Ban Thương mại Tổng công ty theo dõi, đôn đốc công tác thu hồi công nợ.

- Hàng tháng, Ban Kiểm soát phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty rà soát, đánh giá tình hình tài chính của Công ty mẹ FiCO và gửi kết quả đánh giá đến Ban Điều hành Tổng công ty về:

+ Tình hình công nợ và cảnh báo công nợ xấu của Ban thương mại Tổng công ty (Mã đơn vị 01), Công nợ kinh doanh sắt thép cũ (Mã đơn vị 02) và Công ty TNHH MTV

TM VLXD FiCO (Mã đơn vị 12).

+ Phân tích, đánh giá các mảng kinh doanh của Ban Thương mại Tổng công ty.

+ Đánh giá tình hình thanh khoản, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty mẹ tại thời điểm cuối mỗi tháng.

+ Đánh giá các khoản lỗ tiềm tàng của Công ty mẹ FiCO tính đến thời điểm cuối mỗi tháng.

- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát phối hợp cùng Ban Kiểm toán nội bộ của Tổng công ty thực hiện công tác kiểm toán nội bộ tại các Ban thuộc Tổng công ty và các đơn vị thành viên và đưa ra các ý kiến đánh giá về việc tuân thủ chế độ kế toán, các quy trình, quy chế … như: các Phòng/Ban Tổng công ty; Ban Thương mại Tổng công ty; Công ty CP gạch Đông Nam Á; Công ty TNHH MTV Kinh doanh sản phẩm FiCO.

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Phòng/Ban nghiệp vụ/Đơn vị trực thuộc để giúp Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Bà Đỗ Thị Hiếu	Chủ tịch HĐQT	117.9400.000
Ông Cao Trường Thụ	Thành viên HĐQT	96.000.000
Ông Nguyễn Xuân Thắng	Thành viên HĐQT	832.000.000
Ông Phạm Việt Thắng	Thành viên HĐQT	96.000.000
Ông Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT	96.000.000
Tổng		**2.299.400.000**

Tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích khác của BKS

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Ông Đào Quang Sơn	Trưởng Ban Kiểm soát	600.240.000
Bà Trần Linh Chi	Thành viên Ban Kiểm soát	60.000.000
Ông Lê Văn Huy	Thành viên Ban Kiểm soát	60.000.000
Tổng		**720.240.000**

Tiền lương và các khoản lợi ích khác của Ban TGĐ và người quản lý khác

Họ và tên	Chức danh	Số tiền VND
Ông Cao Trường Thụ	Tổng Giám đốc	1.030.000.000
Ông Phạm Việt Thắng	Phó Tổng Giám đốc	794.800.000
Ông Nguyễn Xuân Hùng	Kế toán trưởng	736.000.000
Bà Phạm Thị Mỹ Vân	Người phụ trách quản trị công ty	181.122.800
Bà Nguyễn Lê Dung	Người phụ trách quản trị công ty	161.210.000
Tổng		**2.903.132.800**

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: không có

c. Giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tính chất giao dịch	Giá trị giao dịch VND
Giao dịch mua			**84.615.641.244**
Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Mua vật liệu	37.421.507.191
Công ty Cổ phần Bao bì Khoáng sản Số 01	Công ty liên kết	Mua vật liệu xây dựng	13.295.249.500
Công ty TNHH Xây Dựng FiCO - Corea	Công ty liên kết	Mua vật liệu xây dựng	33.898.884.553
Giao dịch bán			**91.781.771.574**
Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Bán vật liệu	21.389.081.931
Công ty Cổ phần Xi măng FiCO Tây Ninh	Công ty liên kết	Bán vật liệu	2.459.397.910
Công ty CP Bê tông FiCO Pan - United	Công ty liên kết	Bán vật liệu xây dựng	22.086.727.035
Công ty TNHH Xây Dựng FiCO - Corea	Công ty liên kết	Bán vật liệu xây dựng	45.846.564.698
Giảm trừ doanh thu			**1.478.407.572**
Công ty TNHH Xây Dựng FiCO - Corea	Công ty liên kết	Giảm trừ doanh thu	1.478.407.572
Giao dịch khác			**51.347.562.738**

Công ty Cổ phần Vitaly	Công ty liên kết	Thu nhập từ hỗ trợ bù gạch bể vỡ	67.062.712
		Giảm giá hàng bán được hưởng	136.229.934
		Chiết khấu thương mại được hưởng	284.470.092
		Điều chỉnh tăng các hóa đơn	9.750.000
Công ty Cổ phần Đầu tư Xuân Cầu	Cổ đông lớn	Cổ tức đã chia	25.400.000.000
Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	Cổ đông lớn	Cổ tức đã chia	25.450.050.000

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị công ty luôn được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ, các quy chế nội bộ và các tiêu chí nhằm đảm bảo được hoạt động của Tổng công ty một cách suôn sẻ nhất; theo đuổi các mục tiêu vì lợi ích của Tổng công ty và của các cổ đông, cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho việc giám sát hoạt động của Tổng công ty một cách hiệu quả, từ đó khuyến khích Tổng công ty sử dụng các nguồn lực một cách tốt nhất.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng Công ty Vật liệu xây dựng Số 1 – Công ty Cổ phần tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024 của Tổng Công ty Vật liệu Xây dựng Số 1 – CTCP đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: https://www.fico.com.vn/ Mục: Cổ Đông/Báo cáo tài chính, thường niên.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY

M.S.D.N: 0300402493 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 -CÔNG TY CỔ PHẦN
QUẬN 1-TP. HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

Cao Trường Thụ

TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CÔNG TY CỔ PHẦN
Digitally signed by TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CÔNG TY CỔ PHẦN
DN: C=VN, S=HỒ CHÍ MINH, L=QUẬN 1, CN=TỔNG CÔNG TY VẬT LIỆU XÂY DỰNG SỐ 1 - CÔNG TY CỔ PHẦN, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300402493
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025-04-04 15:41:35